

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Dân tộc và Tôn giáo và Ủy ban nhân dân xã, phường trên địa bàn thành phố Cần Thơ

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CẦN THƠ

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09 tháng 6 năm 2025 về việc thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Cổng Dịch vụ công quốc gia;

Căn cứ Quyết định số 364/QĐ-BDTTG ngày 24 tháng 6 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Dân tộc và Tôn giáo về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành, được sửa đổi, bổ sung, bị bãi bỏ thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Dân tộc và Tôn giáo;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Dân tộc và Tôn giáo.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này Danh mục thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Dân tộc và Tôn giáo và Ủy ban nhân dân xã, phường trên địa bàn thành phố Cần Thơ (Đính kèm Danh mục).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký; đồng thời, bãi bỏ các thủ tục hành chính tương ứng thuộc lĩnh vực Tín ngưỡng, tôn giáo được công bố tại Quyết định của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Cần Thơ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Hậu Giang, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Sóc Trăng (trước đây).

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố, Giám đốc Sở Dân tộc và Tôn giáo, Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã, phường và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. *hl*

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Cục KSTTHC, VPCP;
- UBND TP (1D);
- VP UBND TP (2B,3,7,8);
- Cổng TTĐT TP;
- Lưu: VT, HCC_{PM} *hl*

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Nguyễn Văn Khởi

**DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT
CỦA SỞ DÂN TỘC VÀ TÔN GIÁO: ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ, PHƯỜNG
TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ CẦN THƠ**

(Kèm theo Quyết định số 753/QĐ-UBND ngày 06 tháng 8 năm 2025
của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố)

A. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP TỈNH

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
Lĩnh vực Tín ngưỡng, tôn giáo					
1	Đề nghị mời chức sắc, nhà tu hành là người nước ngoài đến giảng đạo cho nhóm người nước ngoài sinh hoạt tôn giáo tập trung	45 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ đề nghị hợp lệ	Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố Cần Thơ	Không	- Luật tín ngưỡng, tôn giáo (Luật số 02/2016/QH14 ngày 18 tháng 11 năm 2016). - Nghị quyết số 1668/NQ-BTVQH15 ngày 16 tháng 6 năm 2025 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội. - Nghị định số 95/2023/NĐ-CP ngày 29 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ. - Nghị định số 124/2025/NĐ-CP ngày 11 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ.
2	Đề nghị cho người nước ngoài học tại cơ sở đào tạo tôn giáo ở Việt Nam	45 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ đề nghị hợp lệ	Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố Cần Thơ	Không	- Luật tín ngưỡng, tôn giáo (Luật số 02/2016/QH14 ngày 18 tháng 11 năm 2016). - Nghị quyết số 1668/NQ-BTVQH15 ngày 16 tháng 6 năm 2025 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội. - Nghị định số 95/2023/NĐ-CP ngày 29 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ. - Nghị định số 124/2025/NĐ-CP ngày 11 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ.
3	Đề nghị công nhận tổ chức tôn giáo có địa bàn hoạt động ở một tỉnh	60 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ đề nghị hợp lệ	Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố Cần Thơ	Không	- Luật tín ngưỡng, tôn giáo (Luật số 02/2016/QH14 ngày 18 tháng 11 năm 2016). - Nghị quyết số 1668/NQ-BTVQH15 ngày 16 tháng 6 năm 2025 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
					- Nghị định số 95/2023/NĐ-CP ngày 29 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ. - Nghị định số 124/2025/NĐ-CP ngày 11 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ.
4	Đề nghị thành lập, chia, tách, sáp nhập, hợp nhất tổ chức tôn giáo trực thuộc có địa bàn hoạt động ở một tỉnh	60 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ đề nghị hợp lệ	Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố Cần Thơ	Không	- Luật tín ngưỡng, tôn giáo (Luật số 02/2016/QH14 ngày 18 tháng 11 năm 2016). - Nghị quyết số 1668/NQ-BTVQH15 ngày 16 tháng 6 năm 2025 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội. - Nghị định số 95/2023/NĐ-CP ngày 29 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ. - Nghị định số 124/2025/NĐ-CP ngày 11 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ.
5	Đề nghị cấp đăng ký pháp nhân phi thương mại cho tổ chức tôn giáo trực thuộc có địa bàn hoạt động ở một tỉnh	60 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ đề nghị hợp lệ	Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố Cần Thơ	Không	- Luật tín ngưỡng, tôn giáo (Luật số 02/2016/QH14 ngày 18 tháng 11 năm 2016). - Nghị quyết số 1668/NQ-BTVQH15 ngày 16 tháng 6 năm 2025 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội. - Nghị định số 95/2023/NĐ-CP ngày 29 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ. - Nghị định số 124/2025/NĐ-CP ngày 11 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ.

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
6	Đề nghị tự giải thể của tổ chức tôn giáo có địa bàn hoạt động ở một tỉnh theo quy định của hiến chương	45 ngày kể từ ngày hết thời hạn thanh toán các khoản nợ (nếu có) và thanh lý tài sản, tài chính ghi trong thông báo của tổ chức mà không có khiếu nại	Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố Cần Thơ	Không	- Luật tín ngưỡng, tôn giáo (Luật số 02/2016/QH14 ngày 18 tháng 11 năm 2016). - Nghị quyết số 1668/NQ-BTVQH15 ngày 16 tháng 6 năm 2025 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội. - Nghị định số 95/2023/NĐ-CP ngày 29 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ. - Nghị định số 124/2025/NĐ-CP ngày 11 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ.
7	Đề nghị giải thể tổ chức tôn giáo trực thuộc có địa bàn hoạt động ở một tỉnh theo quy định của hiến chương của tổ chức	45 ngày kể từ ngày hết thời hạn thanh toán các khoản nợ (nếu có) và thanh lý tài sản, tài chính ghi trong thông báo của tổ chức mà không có khiếu nại	Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố Cần Thơ	Không	- Luật tín ngưỡng, tôn giáo (Luật số 02/2016/QH14 ngày 18 tháng 11 năm 2016). - Nghị quyết số 1668/NQ-BTVQH15 ngày 16 tháng 6 năm 2025 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội. - Nghị định số 95/2023/NĐ-CP ngày 29 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ. - Nghị định số 124/2025/NĐ-CP ngày 11 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ.

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
8	Đề nghị cấp chứng nhận đăng ký hoạt động tôn giáo cho tổ chức có địa bàn hoạt động ở một tỉnh	60 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ đề nghị hợp lệ	Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố Cần Thơ	Không	- Luật tín ngưỡng, tôn giáo (Luật số 02/2016/QH14 ngày 18 tháng 11 năm 2016). - Nghị quyết số 1668/NQ-BTVQH15 ngày 16 tháng 6 năm 2025 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội. - Nghị định số 95/2023/NĐ-CP ngày 29 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ. - Nghị định số 124/2025/NĐ-CP ngày 11 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ.
9	Đăng ký người được bổ nhiệm, bầu cử, suy cử làm chức việc đối với các trường hợp quy định tại khoản 2 Điều 34 của Luật Tín ngưỡng, tôn giáo	20 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ đề nghị hợp lệ	Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố Cần Thơ	Không	- Luật tín ngưỡng, tôn giáo (Luật số 02/2016/QH14 ngày 18 tháng 11 năm 2016). - Nghị quyết số 1668/NQ-BTVQH15 ngày 16 tháng 6 năm 2025 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội. - Nghị định số 95/2023/NĐ-CP ngày 29 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ. - Nghị định số 124/2025/NĐ-CP ngày 11 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ.
10	Đăng ký người được bổ nhiệm, bầu cử, suy cử làm chức việc của tổ chức được cấp chứng nhận đăng ký hoạt động tôn giáo có địa bàn hoạt động ở một tỉnh	20 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ đề nghị hợp lệ	Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố Cần Thơ	Không	- Luật tín ngưỡng, tôn giáo (Luật số 02/2016/QH14 ngày 18 tháng 11 năm 2016). - Nghị quyết số 1668/NQ-BTVQH15 ngày 16 tháng 6 năm 2025 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội. - Nghị định số 95/2023/NĐ-CP ngày 29 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ. - Nghị định số 124/2025/NĐ-CP ngày 11 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ.
11	Đề nghị tổ chức đại hội của tổ chức tôn giáo, tổ	30 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ	Trung tâm Phục vụ hành chính	Không	- Luật tín ngưỡng, tôn giáo (Luật số 02/2016/QH14 ngày 18 tháng 11 năm 2016).



TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
	chức tôn giáo trực thuộc, tổ chức được cấp chứng nhận đăng ký hoạt động tôn giáo có địa bàn hoạt động ở nhiều xã thuộc một tỉnh	sơ đề nghị hợp lệ	công thành phố Cần Thơ		- Nghị quyết số 1668/NQ-BTVQH15 ngày 16 tháng 6 năm 2025 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội. - Nghị định số 95/2023/NĐ-CP ngày 29 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ. - Nghị định số 124/2025/NĐ-CP ngày 11 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ.
12	Đề nghị tổ chức cuộc lễ ngoài cơ sở tôn giáo, địa điểm hợp pháp đã đăng ký có quy mô tổ chức ở nhiều xã thuộc một tỉnh hoặc ở nhiều tỉnh	30 ngày kể từ ngày nhận đủ văn bản đề nghị hợp lệ	Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố Cần Thơ	Không	- Luật tín ngưỡng, tôn giáo (Luật số 02/2016/QH14 ngày 18 tháng 11 năm 2016). - Nghị quyết số 1668/NQ-BTVQH15 ngày 16 tháng 6 năm 2025 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội. - Nghị định số 95/2023/NĐ-CP ngày 29 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ. - Nghị định số 124/2025/NĐ-CP ngày 11 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ.
13	Đề nghị giảng đạo ngoài địa bàn phụ trách, cơ sở tôn giáo, địa điểm hợp pháp đã đăng ký có quy mô tổ chức ở nhiều xã thuộc một tỉnh hoặc ở nhiều tỉnh	30 ngày kể từ ngày nhận đủ văn bản đề nghị hợp lệ	Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố Cần Thơ	Không	- Luật tín ngưỡng, tôn giáo (Luật số 02/2016/QH14 ngày 18 tháng 11 năm 2016). - Nghị quyết số 1668/NQ-BTVQH15 ngày 16 tháng 6 năm 2025 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội. - Nghị định số 95/2023/NĐ-CP ngày 29 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ. - Nghị định số 124/2025/NĐ-CP ngày 11 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ.

B. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP XÃ

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
Lĩnh vực Tín ngưỡng, tôn giáo					
1	Đề nghị tổ chức đại hội của tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc, tổ chức được cấp chứng nhận đăng ký hoạt động tôn giáo có địa bàn hoạt động ở một xã	25 ngày kể từ ngày nhận đủ văn bản đề nghị hợp lệ	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã	Không	- Luật tín ngưỡng, tôn giáo (Luật số 02/2016/QH14 ngày 18 tháng 11 năm 2016). - Nghị quyết số 1668/NQ-BTVQH15 ngày 16 tháng 6 năm 2025 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội. - Nghị định số 95/2023/NĐ-CP ngày 29 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ. - Nghị định số 124/2025/NĐ-CP ngày 11 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ.
2	Đề nghị tổ chức cuộc lễ ngoài cơ sở tôn giáo, địa điểm hợp pháp đã đăng ký có quy mô tổ chức ở một xã	25 ngày kể từ ngày nhận đủ văn bản đề nghị hợp lệ	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã	Không	- Luật tín ngưỡng, tôn giáo (Luật số 02/2016/QH14 ngày 18 tháng 11 năm 2016). - Nghị quyết số 1668/NQ-BTVQH15 ngày 16 tháng 6 năm 2025 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội. - Nghị định số 95/2023/NĐ-CP ngày 29 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ. - Nghị định số 124/2025/NĐ-CP ngày 11 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ.
3	Đề nghị giảng đạo ngoài địa bàn phụ trách, cơ sở tôn giáo, địa điểm hợp pháp đã đăng ký có quy mô tổ chức trong một xã	25 ngày kể từ ngày nhận đủ văn bản đề nghị hợp lệ	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã	Không	- Luật tín ngưỡng, tôn giáo (Luật số 02/2016/QH14 ngày 18 tháng 11 năm 2016). - Nghị quyết số 1668/NQ-BTVQH15 ngày 16 tháng 6 năm 2025 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội. - Nghị định số 95/2023/NĐ-CP ngày 29 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ. - Nghị định số 124/2025/NĐ-CP ngày 11 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ.

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
4	Đăng ký sinh hoạt tôn giáo tập trung	20 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ đăng ký hợp lệ	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã	Không	- Luật tín ngưỡng, tôn giáo (Luật số 02/2016/QH14 ngày 18 tháng 11 năm 2016). - Nghị quyết số 1668/NQ-BTVQH15 ngày 16 tháng 6 năm 2025 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội. - Nghị định số 95/2023/NĐ-CP ngày 29 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ. - Nghị định số 124/2025/NĐ-CP ngày 11 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ.
5	Đăng ký thay đổi người đại diện của nhóm sinh hoạt tôn giáo tập trung	15 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ đăng ký hợp lệ	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã	Không	- Luật tín ngưỡng, tôn giáo (Luật số 02/2016/QH14 ngày 18 tháng 11 năm 2016). - Nghị quyết số 1668/NQ-BTVQH15 ngày 16 tháng 6 năm 2025 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội. - Nghị định số 95/2023/NĐ-CP ngày 29 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ. - Nghị định số 124/2025/NĐ-CP ngày 11 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ.
10	Công nhận danh sách người có uy tín	Trong thời hạn 20 (hai mươi) ngày làm việc kể từ ngày nhận được đủ hồ sơ hợp lệ	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã	Không	- Quyết định số 12/2018/QĐ-TTg ngày 06 tháng 3 năm 2018 của Thủ tướng Chính phủ. - Quyết định số 28/2023/QĐ-TTg ngày 23 tháng 11 năm 2023 của Thủ tướng Chính phủ. - Nghị quyết số 1668/NQ-BTVQH15 ngày 16 tháng 6 năm 2025 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội. - Nghị định số 124/2025/NĐ-CP ngày 11 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ.
11	Đưa ra khỏi danh sách và thay thế, bổ	Trong thời hạn 20 (hai mươi) ngày làm việc kể	Trung tâm Phục vụ hành chính	Không	- Quyết định số 12/2018/QĐ-TTg ngày 06 tháng 3 năm 2018 của Thủ tướng Chính phủ.

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
	sung người có uy tín	từ ngày nhận được đủ hồ sơ hợp lệ	công cấp xã		- Quyết định số 28/2023/QĐ-TTg ngày 23 tháng 11 năm 2023 của Thủ tướng Chính phủ. - Nghị quyết số 1668/NQ-BTVQH15 ngày 16 tháng 6 năm 2025 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội. - Nghị định số 124/2025/NĐ-CP ngày 11 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ.